

Bản án số: 57 /2022/HS-ST

Ngày: 29 - 9 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGŨ HÀNH SƠN, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Bà Lương Thị Anh

***Các Hội thẩm nhân dân:***

+ Ông: Nguyễn Tuấn Ngọc

+ Ông: Trần Văn Sơn

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Quỳnh Trang - Là Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng.

***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:*** Bà Bùi Thị Thúy Liên - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 58/2022/HS-ST ngày 14 tháng 09 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2022/QĐXXST - HS ngày 15 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Trần Khánh H**, Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Bờm; Sinh ngày: 21/8/1987; tại: TP.Đà Nẵng; Nơi ĐKKHKT: 546/54 đường T, Tổ 43 P.H, Q.C, TP.Đ; Nơi ở: Phòng 3B, nhà D14 đường An Thượng, Tổ, Q.Ng, TP.Đ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: LĐPT; Trình độ học vấn: 12/12.

Tiền án: Năm 2018, bị TAND Q.Sơn Trà, TP.Đà Nẵng xử phạt 33 tháng tù giam về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật” và “Cưỡng đoạt tài sản” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2018/HSST ngày 15/5/2018 (chấp hành xong ngày 01/8/2019); Tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2011 bị TAND TP.Đà Nẵng 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Cưỡng đoạt tài sản” tại Bản án hình sự phúc thẩm số 168/2011/HSPT ngày 10/8/2011 (đã chấp hành xong). Cha: Nguyễn Ngọc H (đã chết); mẹ: Trần Thị Th; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Có Tú Tr (đã ly hôn), có 01 con 8 tuổi.

Bị cáo bị bắt ngày 19/6/2021 hiện đang bị tạm giam có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Hoàng Thị Tuyết Nh**, Giới tính: Nữ; Sinh ngày: 03/8/1991; tại: T.Quảng Bình; Nơi ĐKKHKT: Tổ 48, Q.N, TP.Đ; Nơi ở: K68/43 đường Bùi Tá H,P.Kh, Q.Ng, TP.Đ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: LĐPT; Trình độ học vấn: 10/12; Tiền án; tiền sự: Không; Họ và tên cha: Hoàng Văn Thi (Hoàng Th); Họ và tên mẹ: Phạm Thị B. Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ bốn. Có chồng: Trần Văn T (đã ly hôn); Có 02 con (con lớn nhất 11 tuổi, nhỏ nhất 08 tuổi).

Bị cáo bị bắt ngày 31/8/2022, hiện đang tạm giam có mặt phiên tòa.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Nguyễn Hoàng Ng - sinh năm: 1979. Địa chỉ: Tổ 44, phường M, quận Ng, thành Phố Đ. Vắng mặt.

- Nguyễn Thị Ng - sinh năm: 1973. Địa chỉ: Tổ 42, phường Mn, quận Ng, thành Phố Đ. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Vào lúc 20 giờ 45 phút ngày 19/6/2021, tại khu vực đường Mai Đăng Chon và Lê Văn Hiến, thuộc tổ 23 P.Hòa Hải, Q.Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng, Đồn Biên Phòng Non Nước -BCH Bộ đội Biên phòng TP.Đà Nẵng bắt quả tang Nguyễn Trần Khánh H đang đi bán trái phép chất ma túy. Tại thời điểm bắt quả tang còn có Hoàng Thị Tuyết Nh (là bạn gái của H) đi cùng với H và thu giữ tang vật.

Đến 00 giờ 32 phút ngày 20/6/2021, Đồn Biên phòng Non Nước - BCH Bộ đội Biên phòng TP.Đà Nẵng tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Trần Khánh H tại phòng 3B số nhà D14 đường An Thượng 34, P.Mỹ An, Q.Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng, thu giữ của H: 02 gói nylon màu trắng bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng; 01 gói nylon màu trắng bên trong có chứa 49 viên nén màu vàng (ký hiệu G2; thu giữ trong hộp khẩu trang để trên loa nghe nhạc gần đầu giường trong phòng ngủ của căn hộ); 01 cân điện tử màu đen không rõ nhãn hiệu (thu giữ trong ngăn kéo bàn gần giường ngủ).

Kiểm tra test nhanh ma túy đối với Nguyễn Trần Khánh H và Hoàng Thị Tuyết N cho kết quả H và Nhung dương tính với chất ma túy nhóm ATS.

\* Tại kết luận giám định ma túy số: 170/GĐ-MT ngày 23/6/2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an TP.Đà Nẵng kết luận:Mẫu trong bì niêm phong ký hiệu G2 chia thành: Tinh thể trong 02 gói nylon ký hiệu là G2a; 49 viên nén trong 01 gói nylon ký hiệu G2b.

+ Tinh thể màu trắng ký hiệu G1 và G2a gửi giám định là ma túy, loại Ketamine; khối lượng mẫu G1: 1,790 gam; mẫu G2a: 19,319 gam.

+ Viên nén màu vàng ký hiệu G2b gửi giám định là ma túy, loại MDMA, khối lượng mẫu G2b: 16,774 gam.

Quá trình điều tra Nguyễn Trần Khánh H và Hoàng Thị Tuyết N khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Nguyễn Trần Khánh H và Hoàng Thị Tuyết N có quan hệ tình cảm và sống chung với nhau như vợ chồng từ tháng 3/2021 tại căn hộ trên đường Thạch Lam, Q.Sơn Trà, TP.Đà Nẵng (Huy và Nhung không nhớ rõ địa chỉ, tên căn hộ). H là đối tượng nghiện ma túy, do muốn có ma túy để sử dụng và có tiền tiêu xài nên H nảy sinh ý định mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 09/6/2021 tại khu vực ngã 3 đường Tôn Đản – Phước Tường 1, P.Hòa Phát, Q.Cẩm Lệ, TP.Đà Nẵng, H mua 20 viên ma túy loại thuốc lắc và 01 gói ma túy loại ketamine với giá 14.000.000 đồng của nam thanh niên tên “Anh” (không rõ lai lịch) đem về căn hộ trên đường Thạch Lam phân chia ma túy loại Ketamine thành 06 gói nhỏ với mục đích sử dụng và bán kiếm lời (việc H phân chia ma túy N không biết). Từ ngày 09/6/2021 đến ngày 15/6/2021, H lấy 02 gói ma túy loại Ketamine và 20 viên ma túy loại thuốc lắc nhiều lần đi sử dụng cùng với nam thanh niên tên “Bé” (không rõ lai lịch) tại khách sạn không rõ địa chỉ trên địa bàn Q.Hải Châu, TP.Đà Nẵng.

Đến ngày 15/6/2021, H và N chuyển chỗ trọ đến căn hộ 3B, nhà D14 đường An Thượng 34 P.Mỹ An, Q.Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng để ở. H đem 04 gói ma túy loại Ketamine còn lại cất giấu trong hộp khẩu trang để dưới kệ quần áo trong phòng ngủ. Đến tối cùng ngày, H tiếp tục mua 50 viên ma túy loại thuốc lắc và 02 gói ma túy loại Ketamine với giá 31.000.0000 đồng của “Anh” đem về cất giấu trong hộp khẩu trang, để trên thùng loa nghe nhạc trong phòng ngủ căn hộ. Lúc này, H lấy 01 viên ma túy loại thuốc lắc ra sử dụng một mình; còn lại 02 gói ma túy loại Ketamine và 49 viên ma túy loại thuốc lắc, H cất giấu trong hộp khẩu trang để trên loa nghe nhạc gần đầu giường trong phòng ngủ của căn hộ.

Đối với 04 gói ma túy loại Ketamine mua vào ngày 09/6/2021 còn lại (Huy đã dán băng keo đen bên ngoài), H đã đem đi bán và sử dụng như sau:

+ Lần 1: Khoảng tối ngày 17/6/2021, tại trước nhà số 313 đường Trưng Nữ Vương, Q.Hải Châu, TP.Đà Nẵng, H bán 01 gói ma túy loại Ketamine cho một phụ nữ tên “Ý” (không rõ lai lịch) với giá 1.200.000 đồng.

Sau khi bán ma túy cho Ý về, H và N xảy ra cãi nhau nên H vào phòng ngủ lấy 01 gói ma túy loại Ketamine sử dụng một mình. Sau khi sử dụng xong, H để ma túy còn lại ở giữa phòng và lên giường ngủ. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, Nhung ở ngoài phòng khách đi vào phòng ngủ thấy giữa phòng có một đĩa sứ và chất bột màu trắng nên tự đến lấy sử dụng. Việc Nhung lấy ma túy sử dụng H không biết.

+ Lần 2: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 18/6/2021, H đi xăm hình ở khu vực đường Tôn Đản, Q.Cẩm Lệ, TP.Đà Nẵng thì có nam thanh niên tên “Bin” (không rõ lai lịch, không nhớ số điện thoại) gọi đến số 0777.525.914 của H hỏi mua 01 gói ma túy loại Ketamine. H sử dụng số điện thoại trên gọi đến số 0914.933.625 của Nhung

và nói “em lấy bịch băng keo màu đen trên hộp khẩu trang ra đường Đỗ Bá giao cho bạn anh. Nếu nó đưa tiền thì lấy, không thì thôi để anh về xử lý” thì Nhung đồng ý. Sau đó, Nhung lấy 01 gói (bịch) nylon màu đen trong hộp khẩu trang dưới kệ quần áo trong phòng ngủ (bên trong có chứa ma túy loại Ketamine được quấn bằng băng keo đen do H chuẩn bị sẵn trước đó), điều khiển xe của H để đi giao cho người mua. Nhung điều khiển xe đi được khoảng 05m thì “Bin” gọi đến số 0914.933.625 của Nhung hỏi Nhung có xe không và hẹn ra đường biển để giao nhận gói đồ của H. Liên ngay sau đó, H gọi điện thoại cho Nhung hỏi Bin đến nhận đồ chưa thì Nhung nói với H là Bin hẹn ra đường biển để giao. H nói với Nhung đừng ra đường biển, nguy hiểm, để H gọi cho Bin. Lúc này, Nhung biết “bịch đen” H nói là ma túy và H nhờ Nhung đi giao ma túy cho Bin. Tiếp đó, Nhung điều khiển xe đến khu vực ngã 3 đường Đỗ Bá – Mai Thúc Lân thuộc P.Mỹ An, Q.Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng gặp 02 thanh niên (đeo khẩu trang, không rõ xe và BKS) để giao ma túy cho “Bin” và nhận số tiền 2.300.000 đồng. Đến chiều cùng ngày Nhung đưa lại số tiền trên cho H.

+ Lần 3: Vào lúc 20 giờ 20 phút ngày 19/6/2021, H đang ở tại phòng 3B căn hộ D14 đường An Thượng 34, P.Mỹ An, Q.Ngũ Hành Sơn thì có một phụ nữ tên Trang (không rõ lai lịch) gọi đến số 0777.525.914 của H hỏi mua 02 chỉ “Khay” – ma túy loại Ketamine với giá 2.000.000 đồng và hẹn đến trạm thu phí Hòa Phước, H.Hòa Vang, TP.Đà Nẵng để giao dịch thì H đồng ý. H lấy 01 gói ma túy loại Ketamine (còn lại trong hộp khẩu trang, được quấn bằng băng keo đen chuẩn bị trước đó, mở lớp băng keo đen ra và lấy gói ma túy loại Ketamine mua vào tối 15/6/2021(bỏ thêm ma túy loại Ketamine vào gói nylon) sau đó bỏ vào túi quần phía sau bên trái để đem đi bán và rủ Nhung đi cùng nhưng không nói cho N biết là đi bán ma túy. Sau đó, H điều khiển mô tô nhãn hiệu Honda SH BKS 43D1-488.76 chở Nhung đi bán ma túy. Đến khoảng 20 giờ 45 phút cùng ngày, khi H đến khu vực đường Lê Văn Hiến – Mai Đăng Chon thuộc tổ 23 P.Hòa Hải, Q.Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng thì bị Đoàn Biên phòng Non Nước – BCH Bộ đội Biên phòng TP.Đà Nẵng bắt quả tang như trên .

Với nội dung trên, tại bản cáo trạng số 58/CT- VKS ngày 14/09/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Nguyễn Trần Khánh H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại Điểm b, p Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và Hoàng Thị Tuyết N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

\* Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng thực hành quyền công tố nhà nước vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố các bị cáo về tội danh như đã nói trên và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Nguyễn Trần Khánh H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại Điểm b, p Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

- Hoàng Thị Tuyết N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ: Điểm b, p Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Điểm h khoản 2 Điều 51; Điều 17 BLHS.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trần Khánh H từ 8 năm 6 tháng đến 9 năm 6 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19.6.2021.

- Căn cứ: Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

-Xử phạt: Bị cáo Hoàng Thị Tuyết N 02 năm đến 03 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31.8.2022.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS;

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy tang vật tạm giữ của Nguyễn Trần Khánh H: 02 gói bì giấy trắng niêm phong là mẫu giám định hoàn trả kèm theo kết luận giám định số 170/GĐ-MT ngày 23/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP.Đà Nẵng; 01 cân điện tử; sim điện thoại số: 0777.525.914; 0914.933.625; 0898.445.252.

- Đề nghị tịch thu sung công quỹ tài sản thu giữ của Nguyễn Trần Khánh H: 01 ĐTDĐ hiệu Iphone màu xám, số Imel 3553990897; 01 ĐTDĐ hiệu Cogo màu xanh, số Imel1 35650800175176, số Imel2 356508000175184. Số tiền 3.032.000 đồng (đã nộp tiền vào kho bạc ngày 8/6/2022).

- Trả lại cho Hoàng Thị Tuyết N (do không liên quan đến hành vi phạm tội): 01 ĐTDĐ hiệu iPhone màu vàng (không rõ sim số), số Imel 355161256159419 và số tiền 60.000 đồng .

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda SH BKS 43D1-488.76: Qua điều tra xác định xe trên do chị Trần Thị Hồng N đứng tên giấy đăng ký xe. Tháng 7/2019, chị Nhung bán lại xe trên cho chị Nguyễn Thị Nga chủ cơ sở cho thuê xe máy với giá 40.000.000 đồng nhưng chưa sang tên đổi chủ. Chị Nga cho H thuê lại xe trên với giá 2.000.000 đồng/01 tháng. Việc H sử dụng xe để thực hiện hành vi phạm tội chị Nga không biết. Cơ quan CSĐT Công an Q.Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng đã trả lại xe cho chị Nga là đúng quy định của pháp luật. Đồng thời, Công an Q.Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng đã xử phạt hành chính đối với chị Nga về hành vi không làm thủ tục đăng ký sang tên xe là đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với phần luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo H: Trong thời gian tạm giam bị cáo đã nhận thức rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy là nguy hiểm và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo chấp hành án tốt sớm về với gia đình .

Lời nói sau cùng của bị cáo N: Tôi nhận thức cái sai của mình đã gây ra cho xã hội nguy hiểm, tuy nhiên mong HĐXX cho tôi mức án nhẹ để tôi đi chấp hành sớm còn về nhà nuôi dạy hai con nhỏ vì tôi đã ly hôn nay hai con ở với bố mẹ tôi.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ngũ Hành Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, bị cáo Nguyễn Trần Khánh H và Trần Thị Tuyết Nhung đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo, xét lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu điều tra thu thập đầy đủ có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định như sau Khoảng 20 giờ 45 phút ngày 19/6/2021, tại khu vực đường Lê Văn Hiến - Mai Đăng Chơn thuộc tổ 23 P.Hòa Hải, Q.Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng, trong lúc Nguyễn Trần Khánh H đang trên đường đi bán 1,790 gam ma túy loại Ketamine cho một phụ nữ tên Tr với giá 2.000.000 đồng nhưng chưa bán được thì bị Đoàn Biên phòng Non Nước - BCH Bộ đội Biên phòng TP.Đà Nẵng bắt quả tang.

Trước đó từ ngày 17/6/2021 đến ngày 18/6/2021, Nguyễn Trần Khánh H đã 02 lần bán trái phép chất ma túy (trong đó, ngày 17/6/2021, H trực tiếp bán 01 lần 01 gói ma túy loại Ketamine với giá 1.200.000 đồng cho một phụ nữ tên “Ý” tại khu vực Q.Hải Châu, TP.Đà Nẵng và 01 lần H nhờ Hoàng Thị Tuyết N bán 01 gói ma túy loại Ketamine với giá 2.300.000 đồng cho “Bin” tại khu vực ngã 3 đường Đỗ Bá – Mai Thúc Lân, P.Mỹ An, Q.Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng).

Hoàng Thị Tuyết N đã đồng phạm giúp sức cho Nguyễn Trần Khánh H trong việc trực tiếp đi giao ma túy vào ngày 18/6/2021 và nhận 2.300.000 đồng tiền bán ma túy đem về đưa cho H.

Ngoài ra, Nguyễn Trần Khánh H còn cất giấu 19,319 gam ma túy loại Ketamine và 16,774 gam ma túy loại MDMA để bán nhưng chưa bán được thì bị phát hiện.

Do đó, Cáo trạng số 58/CT-VKSNHS, ngày 14/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng truy tố bị cáo: Nguyễn Trần Khánh H

về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại Điểm b, p Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và Hoàng Thị Tuyết N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự, là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội thì thấy: Bị cáo Nguyễn Trần Khánh H đang đi bán 1,790 gam ma túy loại Ketamine cho một phụ nữ tên Trang với giá 2.000.000 đồng nhưng thì bị Đồn Biên phòng Non Nước - BCH Bộ đội Biên phòng TP.Đà Nẵng bắt quả tang. Đồng thời trước đó bị cáo đã 02 lần bán ma túy loại Ketamine cho Ý; Bin tại khu vực Q.Hải Châu và Q.Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng thì bị bắt quả tang. Hành vi này là lỗi cố ý, bị cáo bán cho 02 người trở lên và 02 chất ma túy nên đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại Điểm b, p Khoản 2 Điều 251 BLHS.

Bị cáo Hoàng Thị Tuyết N khi được H gọi điện ngày 18/6/2021 nói “lấy bịch băng keo màu đen trên hộp khẩu trang ra đường Đỗ Bá giao cho bạn anh”, bị cáo nhận thức được việc H nhờ là giao ma túy tại thời điểm H nói ra đường biển nguy hiểm nhưng bị cáo vẫn thực hiện đi giao ma túy và nhận 2.300.000 đồng tiền bán ma túy đem về đưa cho H. Hành vi này của bị cáo là đồng phạm giúp sức cho H, đủ yếu tố cấu thành về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự

Về tính chất vụ án thấy: Ma túy là một loại độc dược gây nghiện do Nhà nước độc quyền quản lý nên đã nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt sử dụng trái phép các chất ma túy, nếu ai vi phạm một trong các quy định trên, gây hậu quả nghiêm trọng đều bị pháp luật trừng trị và xử lý. Các bị cáo nhận thức được điều đó, song vẫn cố ý thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nói trên. Hành vi các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, đồng thời còn xâm phạm nghiêm trọng đến sức khỏe và sự phát triển giống nòi của dân tộc.

[4] Xét nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo H có nhân thân rất xấu, có tiền án năm 2018, bị TAND Q.Sơn Trà, TP.Đà Nẵng xử phạt 33 tháng tù giam về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật” và “Cưỡng đoạt tài sản” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2018/HSST ngày 15/5/2018 (chấp hành xong ngày 01/8/2019). Phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Các bị cáo H và Nhung đều có thái độ khai báo thành khẩn rõ ràng, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo H có ông nội là thương binh; bị cáo Nhung có bố đẻ là thương binh và ông Ngoại là liệt sỹ nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51BLHS. Xét thấy cần thiết

phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài để nhằm giáo dục riêng cũng như phòng ngừa chung.

[5] Các bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự là phù hợp.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda SH BKS 43D1-488.76: Qua điều tra xác định xe trên do chị Trần Thị Hồng N đứng tên giấy đăng ký xe. Tháng 7/2019, chị Nhung bán lại xe trên cho chị Nguyễn Thị Nga chủ cơ sở cho thuê xe máy với giá 40.000.000 đồng nhưng chưa sang tên đổi chủ. Chị Nga cho H thuê lại xe trên với giá 2.000.000 đồng/01 tháng. Việc H sử dụng xe để thực hiện hành phạm tội chị Nga không biết. Cơ quan CSĐT Công an Q.Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng đã trả lại xe cho chị Nga là đúng quy định của pháp luật. Đồng thời, Công an Q.Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng đã xử phạt hành chính đối với chị Nga về hành vi không làm thủ tục đăng ký sang tên xe là đúng quy định của pháp luật.

- Nguyễn Trần Khánh H và Hoàng Thị Tuyết N có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Đồn Biên phòng Non Nước - BCH Bộ đội Biên phòng TP.Đà Nẵng đã xử phạt hành chính là đúng quy định của pháp luật .

- Hoàng Thị Tuyết N không biết việc H đi bán ma túy vào các ngày 17/6/2021 và 19/6/2021 nhưng Nhung thừa nhận biết và đi giao ma túy giúp cho H vào ngày 18/6/2021 là vì mối quan hệ tình cảm. Do đó, không có cơ sở xử lý Nhung về hành vi không tố giác tội phạm nên Cơ quan CSĐT Công an Q.Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng không xử lý là có căn cứ.

- Đối với đối tượng tên “Anh”; “Bé”; “Bin”; “Ý”; “Trang” có hành vi mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy nhưng chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan CSĐT Công an Q.Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng tiếp tục điều tra, xử lý sau.

- Đối với ông Nguyễn Hoàng Nghĩa chủ căn hộ cho thuê 3B, D14 đường An Thượng 34, P.Mỹ An, Q.Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng không biết việc Nguyễn Trần Khánh H và Hoàng Thị Tuyết N sử dụng ma túy tại căn hộ ông cho thuê nên Cơ quan CSĐT Công an Q.Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng không xử lý đối với ông Nghĩa là có căn cứ

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 02 gói bì giấy trắng niêm phong là mẫu giám định hoàn trả kèm theo kết luận giám định số 170/GĐ-MT ngày 23/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP.Đà Nẵng; 01cân điện tử màu đen; sim điện thoại số: 0777.525.914; 0914.933.625; 0898.445.252, các vật chứng này không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu xám, số Imel 3553990897, ký hiệu H1 và 01 điện thoại di động hiệu Cogo màu xanh, số Imel1: 35650800175176,



số Imel2 356508000175184, niêm phong ký hiệu H2. Các tài sản này sử dụng vào phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- Đối với 01ĐTĐĐ hiệu iPhone màu vàng (không rõ sim số), số Imel 355161256159419, niêm phong ký hiệu H3 không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho Nhung.

Toàn bộ số vật chứng trên hiện nay do Chi cục Thi hành án quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/04/2022.

- Đối với số tiền 3.032.000đồng của H và 60.000đồng của Nhung, các tài sản này cần tịch thu sung công quỹ nhà nước (tổng hai khoản tiền là 3.092.000đồng đã nộp kho bạc nhà nước ngày 08/6/2022).

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Xét các đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay phù hợp với nhận định của HĐXX nên chấp nhận.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1/Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trần Khánh H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại Điểm b, p Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và bị cáo Hoàng Thị Tuyết N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

- Căn cứ: Điểm b, p Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1,2 Điều 51, 58 Điều 17 Bộ luật hình sự. Điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trần Khánh H 9 (chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/6/2021.

- Căn cứ: Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1,2 Điều 51, 58, Điều 17 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Thị Tuyết N 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/8/2022.

2/ Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy gồm: 02 gói bì giấy trắng niêm phong là mẫu giám định hoàn trả kèm theo kết luận giám định số 170/GĐ-MT ngày 23/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP.Đà Nẵng; 01cân điện tử màu đen; các sim điện thoại số: 0777.525.914; 0914.933.625; 0898.445.252.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước gồm: 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu xám, số Imel 3553990897, ký hiệu H1 và 01 điện thoại di động hiệu Cogo màu xanh, số Imel 1: 35650800175176, số Imel 2: 356508000175184, niêm phong ký hiệu H2.

Trả lại cho Hoàng Thị Tuyết N 01ĐTĐĐ hiệu iPhone màu vàng (không rõ sim số), số Imel 355161256159419, niêm phong ký hiệu H3.

Toàn bộ số vật chứng trên hiện nay do Chi cục Thi hành án quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/04/2022.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 3.032.000đồng của H và 60.000đồng của Nhung, tổng hai khoản tiền là 3.092.000đồng hiện đã nộp kho bạc nhà nước ngày 08/6/2022.

**3/ Án phí hình sự sơ thẩm:** Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- VKSND cùng cấp;
- Chi cục THADS quận NHS;
- Công an quận NHS;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa**

đã ký

**Lương Thị Anh**